

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 430 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 29 tháng 7 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Cầu qua sông Đăk Bla (từ phường Thắng Lợi đi xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum) hoàn thành**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Cầu qua sông Đăk Bla (từ phường Thắng Lợi đi xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum);*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý các dự án 98 tại Tờ trình số 419/TTr-BQLDA ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án Cầu qua sông Đăk Bla (từ phường Thắng Lợi đi xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2732/TTr-STC ngày 18 tháng*

năm 2022 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra số 2689/BC-STC ngày 13 tháng 7 năm 2022).

### QUYẾT ĐỊNH:

#### **Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Cầu qua sông Đăk Bla (từ phường Thăng Lợi đi xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum) hoàn thành**

1. Tên Dự án: Cầu qua sông Đăk Bla (từ phường Thăng Lợi đi xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án 98.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Thời gian khởi công, hoàn thành:

- Theo quyết định đầu tư: Từ năm 2016.

- Thực hiện dự án: Từ ngày 27/7/2017 đến 9/8/2021.

#### **Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Nguồn vốn đầu tư của dự án:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng cộng</b>	<b>95.908.237.000</b>	<b>76.229.285.000</b>	<b>76.236.573.000</b>	<b>85.600.000</b>	<b>92.888.000</b>
1. Nguồn cân đối ngân sách địa phương		76.229.285.000	76.236.573.000	85.600.000	92.888.000
- Năm 2017		15.640.313.000	15.640.313.000	-	0
- Năm 2018		19.375.071.000	19.375.071.000	-	0
- Năm 2019		26.500.000.000	26.500.000.000	-	0
- Năm 2020		14.628.301.000	14.721.189.000	-	92.888.000
- Năm 2022		85.600.000	-	85.600.000	0

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Tổng dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng số:</b>	<b>95.908.237.000</b>	<b>82.351.520.784</b>	<b>76.229.285.000</b>
1. Chi phí xây dựng	68.277.837.000	67.346.309.000	66.968.976.000
2. Chi phí thiết bị	-	-	-
3. Chi phí bồi thường, GPMB	5.071.185.000	5.635.960.784	-

Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Tổng dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
4. Chi phí quản lý dự án	1.011.691.000	1.281.485.000	1.281.485.000
5. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	4.362.872.000	4.466.099.000	4.466.099.000
6. Chi phí khác	4.385.806.000	3.621.667.000	3.512.725.000
7. Chi phí dự phòng	12.798.846.000	-	-

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số:</b>	-	-	<b>76.229.285.000</b>	-
1. Tài sản dài hạn ( <i>tài sản cố định</i> )			76.229.285.000	
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

### **Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư (*Ban Quản lý các dự án 98*)

1.1. Tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng cộng</b>	<b>76.229.285.000</b>	
1. Nguồn cân đối ngân sách địa phương	76.229.285.000	Tất toán sau khi hoàn thành thanh toán công nợ của dự án

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 05 tháng 7 năm 2022:

- Tổng nợ phải thu: 92.888.000 đồng chi phí kiểm toán (*Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán AVN Việt Nam*).

- Tổng nợ phải trả: 85.600.000 đồng chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án của Cơ quan chủ trì thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (*Sở Tài chính tỉnh Kon Tum*).

- Nguồn vốn bố trí trả nợ: Nguồn cân đối ngân sách địa phương năm 2022 bố trí quyết toán dự án hoàn thành đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021.

### 1.3. Các trách nhiệm khác:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp, thống nhất giữa hồ sơ và thực tế của số liệu, tài liệu và nội dung đề nghị quyết toán; tính chính xác khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán đảm bảo phù hợp của đơn giá theo quy định.

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật có liên quan.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum lập thủ tục, bàn giao danh mục tài sản, giá trị tài sản cho đơn vị quản lý theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

- Bàn giao tài sản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến tài sản cho các đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản; lưu trữ hồ sơ dự án, cung cấp kịp thời hồ sơ dự án cho cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

- Trong thời gian bảo hành, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum theo dõi, quản lý đối với các hạng mục công trình thuộc dự án Cầu qua sông Đăk Bla (*từ phường Thắng Lợi đi xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum*); trong quá trình vận hành, khai thác và sử dụng trường hợp phát hiện hư hỏng, khiếm khuyết công trình có trách nhiệm yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện bảo hành theo quy định.

- Sau khi chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán theo quy định, Ban Quản lý các dự án 98 (*Chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổng hợp, lập hồ sơ quyết toán bổ sung trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán bổ sung chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án theo quy định.

- Kể từ khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của Dự án đảm bảo đúng thời gian quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ.

### 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

- Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
<b>Tổng cộng</b>	<b>76.229.285.000</b>	<b>-</b>
1. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	76.229.285.000	

- Phối hợp với Ban Quản lý các dự án 98 tiếp nhận quản lý tài sản và hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật có liên quan; lưu trữ hồ sơ dự án, cung cấp kịp thời hồ sơ dự án cho cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

- Sau thời gian bảo hành, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum có trách nhiệm thực hiện công tác bảo trì, duy tu, bảo dưỡng công trình theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng, ngân sách nhà nước, đầu tư công.

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, báo cáo tình hình tài sản theo đúng quy định của Nhà nước.

### 3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành;

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành và giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án.

### 4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Kiểm tra, đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư đã thanh toán đảm bảo đúng quy định của Nhà nước;

- Đơn đốc chủ đầu tư thanh toán khoản còn phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

### 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum

Khẩn trương phê duyệt quyết toán hạng mục bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án; đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện trước quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định của mình.

**Điều 4:** Quyết định này thay thế Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

**Điều 5.** Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Trưởng ban Ban Quản lý các dự án 98 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5 (t/h);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP: Nguyễn Đức Ty (đ/b);
- Lưu: VT, HTKT.TVL.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**